

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2025/HSPT
Ngày 27 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thu Hương

Bà Hoàng Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Hồng Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thanh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 173/2025/TLPT- HS ngày 07 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hoá (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thanh Hoá).

*** Bị cáo kháng cáo:**

Nguyễn Thị L; sinh năm: 1972, tại xã K, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. nơi cư trú: Thôn V, xã K, huyện Vĩnh Lộc, (nay là xã Vĩnh Lộc), tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038172032475; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Văn Quỳnh (đã chết) và bà Trịnh Thị T; có chồng là Ngô Văn P (đã ly hôn) và 03 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: năm 2013, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Chứa mại dâm”; tạm giữ: ngày 21/11/2024 đến ngày 27/11/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Cáo trạng, bản án sơ thẩm các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22h30’ ngày 21/11/2024, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Văn N đến nhà nghỉ A ở thôn 2 xã T, huyện Hoằng Hoá do Nguyễn Thị L quản lý để mua dâm. Tại đây, L và T, N thỏa thuận mỗi lần quan hệ mua dâm là 300.000 đồng. N đưa cho L 600.000 đồng để trả tiền mua dâm cho hai người. Sau khi nhận

tiền, L sắp xếp cho T vào phòng số 103 và N vào phòng số 104 của nhà nghỉ A rồi lên tầng 3 của nhà nghỉ gọi Quách Thị H và Bùi Thị T1 để xuống bán dâm (trước đó, L đã thỏa thuận với H và T1, sau khi bán dâm cho khách xong sẽ trả cho H 200.000 đồng, trả cho T1 150.000 đồng). L sắp xếp cho N và H tại phòng số 104; T và T1 tại phòng số 103 của nhà nghỉ A để mua bán dâm với nhau.

Đến khoảng 22^h45' cùng ngày, trong lúc Nguyễn Văn N và Quách Thị H ; Nguyễn Thanh T và Bùi Thị T1 đang mua bán dâm với nhau thì bị tổ Công tác Công an huyện Hoàng Hóa phối hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại phòng 104: 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng của Nguyễn Văn N và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei; thu giữ tại phòng 103: 01 bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei đã xé vỏ chưa qua sử dụng; thu giữ tại quầy lễ tân của bị cáo Nguyễn Thị L số tiền mặt là 600.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp tại nhà nghỉ A thu giữ: 01 hộp bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei bên trong có chứa 06 bao cao su chưa qua sử dụng.

* Về vật chứng của vụ án:

Số tiền 600.000 đồng, 01 bao cao su (đã qua sử dụng); 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei; 01 bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei đã xé vỏ (Chưa qua sử dụng) và 01 hộp bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei bên trong có chứa 06 bao cao su (chưa qua sử dụng) được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa.

*** Bản án số 53/2025/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thanh Hóa) đã quyết định:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 21/11/2024 đến ngày 27/11/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/6/2025, bị cáo Nguyễn Thị L kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Căn cứ Điều b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS; chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa hình phạt đối với bị cáo, đề nghị giảm cho bị cáo từ 22 đến 24 tháng tù. Về án phí: Bị cáo L không phải chịu án phí HSPT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị L kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 21/11/2024, tại nhà nghỉ A ở thôn 2 xã T, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá mà Nguyễn Thị L đang quản lý, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Văn N đặt vấn đề với L về việc mua dâm, thống nhất giá, N giao tiền cho L là 600.000 đồng để N và T cùng mua dâm. L đã bố trí cho Quách Thị H và Bùi Thị T bán dâm cho Nguyễn Thanh T và Nguyễn Văn N tại phòng 103, 104 của nhà nghỉ. Trước đó, L thỏa thuận với Hà và T1, sau khi bán dâm cho khách xong sẽ trả cho Hà 200.000 đồng, trả cho T1 150.000 đồng và L sẽ hưởng lợi số tiền 250.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến thuần phong mỹ tục, truyền thống đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, lành mạnh, sức khỏe con người.

Khi quyết định hình phạt án sơ thẩm đã xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo; căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 39 tháng tù.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đó là: Bị cáo ủng hộ quỹ vì người nghèo xã Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá số tiền 1.000.000 đồng; xác nhận của Trạm y tế xã Hoằng Trạch, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá về việc bị cáo hỗ trợ cấp cứu người chết đuối; Giấy xác nhận hoàn cảnh khó khăn, hiện tại bị cáo đang phụng dưỡng mẹ già là bà Trịnh Thị T, sinh năm 1947, bị cáo đã ly hôn và nuôi con nhỏ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ TNHS mới nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị L. Sửa quyết định bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 29/5/2025 của Tòa án nhân huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thanh Hoá) về giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Chứa mại dâm”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L 13 (mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 21/11/2024 đến ngày 27/11/2024.

3. Về án phí: Bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P7);
- TAND khu vực 4 – Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực 4 – Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; Lưu Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thủy